

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

Căn cứ vào Khoản 9 Điều 26, Điểm g Khoản 1, Khoản 3 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất (ranh)”.

Xét thấy:

- Ngày 01/4/2019, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị V nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi giải quyết buộc bị đơn là ông Nguyễn Thanh T trả cho bà phần đất bị ông T lấn chiếm có diện tích khoảng 8m², phần đất này nằm trên quyền sử dụng đất có diện tích 135m² thuộc thửa 681, 682, tờ bản đồ số 17 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 515 QSDĐ ngày 03/7/1998 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho bà, không nằm trên quyền sử dụng đất có diện tích 124m² thuộc thửa 694, tờ bản đồ số 33 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00479 ngày 05/7/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Lê Văn C, cập nhật sang tên ông Nguyễn Thanh T vào ngày 07/6/2018. Phía ông T cho rằng ông không lấn chiếm đất của bà V.

- Tại biên bản về việc ghi nhận ý kiến của các đương sự ngày 03/7/2019, bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Thanh T cùng xác định, quyền sử dụng đất có diện tích 8m² bà V cho rằng ông T lấn chiếm nằm trải dài trên 04 (Bốn) thửa đất, trong đó có 03 thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 01 thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 135m² thuộc thửa 681, 682, tờ bản đồ số 17 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 515 QSDĐ ngày 03/7/1998 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho bà Nguyễn Thị V;

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 124m² thuộc thửa 694, tờ bản đồ số 33 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00479 ngày 05/7/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Lê Văn C, cập nhật sang tên ông Nguyễn Thanh T vào ngày 07/6/2018;

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 94,5m² thuộc thửa 75, tờ bản đồ số 33 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04164 ngày 10/7/2015 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Lê Văn C, cập nhật sang tên ông Nguyễn Thanh T vào ngày 08/6/2018;

+ Quyền sử dụng đất có diện tích 165m², thuộc thửa số 126 (tài liệu 02/CT-UB), nay thuộc thửa 99 (tài liệu 2003) hiện bà Nguyễn Thị V đang quản lý sử dụng.

- Xét bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Thanh T đều xác định tại biên bản hòa giải ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C không ghi rõ ràng, cụ thể phần đất tranh chấp có diện tích bao nhiêu, đất thuộc thửa nào, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay chưa..., đồng thời ông T trình bày khi hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, bà V chỉ cho rằng quyền sử dụng đất có diện tích 124m² thuộc thửa 694, tờ bản đồ số 33 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00479 ngày 05/7/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Lê Văn C, cập nhật sang tên ông Nguyễn Thanh T vào ngày 07/6/2018 lần sang đất của bà, tại Tòa án bà V lại cho rằng cả quyền sử dụng đất có diện tích 94,5m² thuộc thửa 75, tờ bản đồ số 33 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04164 ngày 10/7/2015 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Lê Văn C, cập nhật sang tên ông Nguyễn Thanh T vào ngày 08/6/2018 cũng lần sang phần đất có diện tích 165m², thuộc thửa số 126 (tài liệu 02/CT-UB), nay thuộc thửa 99 (tài liệu 2003) hiện bà Nguyễn Thị V đang quản lý sử dụng, ông không đồng ý với ý kiến này. Ông yêu cầu bà V phải đề nghị Ủy ban nhân dân xã T, huyện C hòa giải lại và xác định rõ phần đất bị lấn chiếm tọa lạc trên các quyền sử dụng đất nào, phía bà V cũng đồng ý việc bà sẽ yêu cầu Ủy ban nhân dân xã T, huyện C hòa giải lại;

- Xét biên bản hòa giải ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C không ghi rõ ràng, cụ thể diện tích đất tranh chấp, thửa đất tranh chấp, vị trí thửa đất tranh chấp, đất tranh chấp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay chưa ... theo quy định tại Điều 202 của Luật đất đai năm 2013 và Khoản 1 Điều 88 của Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai năm 2013, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp “Chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 399/2019/TLST-DS ngày 17/6/2019 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất (ranh)”, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Số 161 đường T, tổ 5, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố H.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số 163 đường T, tổ 5, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Nguyễn Thị V được quyền khởi kiện lại khi có đủ điều kiện khởi kiện;

- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho bà Nguyễn Thị V.

- Trả lại số tiền tạm ứng án phí là 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0022203 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi cho bà Nguyễn Thị V.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI
THẨM PHÁN**